

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 6 - 2018
V/v “ Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đức Vĩ

2. Bà Trịnh Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Diên Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2018 về việc “xin ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 - có mặt;

Nơi ĐKKHKT: Xóm 3, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm 11, xã Quảng H, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Sỹ H1, sinh năm 1987 - vắng mặt.

Nơi cư trú: xóm 3, xã Quỳnh H, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 14/3/2018, bản tự khai ngày 28/3/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Sỹ H1 kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng H, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa vào 17/9/2007. Trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do

anh H1 nghiện ma túy và đánh đập chị. Mâu thuẫn trầm trọng nhất là vào tháng 5/2013 chị đã bỏ về bên ngoại sinh sống. Từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài nên chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ H1.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ H1 có 01 con chung là: Nguyễn Thảo H2, sinh ngày 09/3/2008 hiện đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục từ năm 2013 đến nay. Ly hôn chị có nguyện vọng trực tiếp được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại đơn trình bày nguyện vọng ngày 28/3/2018 cháu Nguyễn Thảo H2 trình bày: Hiện nay cháu đang học lớp 4B trường tiểu học xã Quảng H, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa cùng với mẹ, cháu được học hành đầy đủ, bố mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng được ở với mẹ, cháu không có tài sản riêng.

Anh Nguyễn Sỹ H1 đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến trình bày.

Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qua xác minh tại UBND xã Quỳnh H ngày 20/6/2018 về tình trạng mâu thuẫn của vợ chồng, theo đó nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp, anh H1 hay đánh đập chị H, chị H đã bỏ về bên ngoại sinh sống, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thảo H2, sinh ngày 09/3/2008 hiện cháu đang do chị H nuôi dưỡng từ năm 2013 đến nay.

Đại diện VKS phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; Nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; đề nghị HĐXX xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ H1.

Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Thảo H2, sinh ngày 09/3/2008 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 do chị H không yêu cầu.

Anh H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết; anh H1 vắng mặt khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

Về án phí: Chị H pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về tố tụng: Anh Nguyễn Sỹ H1 có đăng ký hộ khẩu và cư trú tại xóm 3, xã QH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H1 nhiều lần hợp lệ, nhưng anh H1 bỏ đi khỏi nơi cư trú không rõ lý do, thỉnh thoảng mới về nhà, ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ nhất đã được tổng đạt hợp lệ nhưng anh H1 vắng mặt không có lý do. Quyết định hoãn phiên tòa, quyết định đưa vụ án ra xét xử lần thứ hai Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho anh H1, nhưng anh H1 tiếp tục vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 BLTTDS đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Sỹ H1.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ H1 có đăng ký kết hôn tại UBND xã QH, huyện QX, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 17/9/2007 trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc. Hôn nhân tuân thủ các điều kiện kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở nên trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ H1.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Sỹ H1 có 01 con chung là Nguyễn Thảo H2, sinh ngày 09/3/2008 hiện đang do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục từ năm 2013 đến nay cháu được ăn học đầy đủ. Để đảm bảo cuộc sống và học tập ổn định cho cháu và xét nguyện vọng nuôi con của chị H là chính đáng và có cơ sở nên căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Thảo H2. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 do chị H không yêu cầu. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết; anh H1 vắng mặt khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Sỹ H1.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Thảo H2, sinh ngày 09/3/2008 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho anh H1 do chị H không yêu cầu.

Anh H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về quan hệ tài sản: Chị H không yêu cầu giải quyết; anh H1 vắng mặt khi có yêu cầu sẽ giải quyết bằng một vụ kiện khác.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0001600 ngày 27/3/2018.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người pH thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND H.QLưu
- THADS H.QLưu
- TAND tỉnh NA
- UBND xã Quảng H
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đức Vĩ

Trịnh Thị Vinh

Nguyễn Anh Sơn

